**Tiết 116+117**

**THỰC HÀNH TIẾNG VIỆT:**

**MỞ RỘNG THÀNH PHẦN CHÍNH VÀ TRẠNG NGỮ TRONG CÂU**

**BẰNG CỤM TỪ (2 tiết)**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu:**

**-** Tạo tâm thế hứng khởi cho HS.

**2. Nội dung**: GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh hơn” thời gian 5 phút, GV đặt câu hỏi.

**3. Sản phẩm:** Ý kiến phản hồi của HS dưới sự dẫn dắt của GV

**4. Tổ chức thực hiện:**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV trình chiếu các câu hỏi trắc nghiệm với nội dung xoay quanh kiến thức về cụm từ đã được học ở lớp 6; kiến thức về các thành phần trong câu.

- GV yêu cầu HS trả lời bằng cách chọn đáp án (đối với trắc nghiệm), và chỉ ra các thành phần trong câu đối với câu hỏi tự luận.

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ chọn đáp án đúng.

- HS xác định CN, VN của câu. GV hướng dẫn HS hoàn thành nhiệm vụ.

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

- HS trình bày kết quả làm việc.

- Nhận xét và bổ sung cho bạn (nếu cần).

**Bước 4. Kết luận, nhận định**

- Nhận xét thái độ học tập và kết quả làm việc của HS.

**HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:**Gv yêu cầu HS đọc sgk thảo luận theo cặp đôi sau đó tìm chỉ ra các thành phần được mở rộng, xác định cách thức mở rộng của từ, cụm từ.**B2. Thực hiện nhiêm vụ:**HS làm việc cá nhân sau đó trao đổi với bạn.**B3. Báo cáo thảo luận:**- GV yêu cầu và hướng dẫn HS báo cáo.**NV2.** **B1. Chuyển giao nhiệm vụ:**- Hs theo dõi ví dụ trên máy chiếu.+ Xác định chủ ngữ và vị ngữ của câu.+ HS thực hiện việc mở rộng các thành phần chính và trạng ngữ trong câu. + HS so sánh nghĩa của câu có thành phần chính và trạng ngữ trước và sau khi mở rộng để rút ra tác dụng của việc mở rộng câu bằng một cụm từ.**B2. Thực hiện nhiêm vụ:**Hs thực hiện nhiệm vụ học tập.GV theo dõi, quan sát hỗ trợ HS (nếu cần)**B3. Báo cáo thảo luận:**- GV yêu cầu và hướng dẫn HS báo cáo.**B4. Kết luận, nhận định:**- GV Nhận xét và chốt kiến thức. | 1. **Cách mở rộng thành phần chính và trạng ngữ trong câu bằng cụm từ**

- Biến CN, VN và TN trong câu từ 1 từ thành 1 cụm từ.- Biến CN, VN và TN trong câu từ cụm từ có thông tin đơn giản thành cụm từ phức tạp có những thông tin cụ thể, chi tiết hơn.**2. Tác dụng của việc mở rộng thành phần chính của câu bằng cụm từ**- Làm cho thông tin của câu trở nên chi tiết, rõ ràng. |

**HĐ 3. LUYỆN TẬP**

|  |
| --- |
| 1. **Mục tiêu:**

 - Củng cố, vận dụng lí thuyết tiếng Việt vào việc nhận biết, phân tích hiệu quả của việc mở rộng thành phần chính và trạng ngữ trong câu của các văn bản đọc hiểu.  2. **Nội dung:**Bài tập 1, 2, 3,4 trong SGK trang 83, 841. **Sản phẩm:** Cá nhân, sản phẩm nhóm.
2. **Tổ chức thực hiện**
 |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV -HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **B1: Chuyển giao nhiệm vụ (GV)**- Gv tổ chức HS hoạt động theo nhóm. Thực hiện yêu cầu bài tập 1. - Xác định thành phần được mở rộng trong các cặp câu. - So sánh để rút ra nhận xét về sự khác biệt về thông tin giữa các cặp câu. **B2: Thực hiện nhiệm vụ**HS đọc SGK, suy nghĩ trả lời.**B3: Báo cáo, thảo luận**HS báo cáo sản phẩm thảo luận nhóm.**B4: Kết luận, nhận định (GV)**- Nhận xét kết quả làm việc của HS, chuyển dẫn vào HĐ sau.**Bài tập 2:** **B1: Chuyển giao nhiệm vụ**BT2/ SGK**B2: Thực hiện nhiệm vụ**HSsuy nghĩ hoàn thành yêu cầu bài tập.**B3: Báo cáo, thảo luận:** - HS trình bày câu trả lời.**B4: Kết luận, nhận định:**GV nhận xét, đánh giá bài làm của HS.**Bài tâp 3****B1: Chuyển giao nhiệm vụ**: BT3/ SGK, HS làm việc theo bàn.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  |  |  |  |

**B2: Thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ thực hiện.**B3: Báo cáo, thảo luận:** - HS trình bày kết quả bài tập**B4: Kết luận, nhận định:** GV nhận xét, chốt kiến thức.**Bài tập 4:****B1: Chuyển giao nhiệm vụ.**BT4/SGK (làm việc cá nhân).**B2: Thực hiện nhiệm vụ*** Hs suy nghĩ thực hiện nhiệm vụ.

**B3: Báo cáo, thảo luận:** HS trình bày kết quả, HS khác nhận xét bổ sung.**B4: Kết luận, nhận định:**GV nhận xét, đánh giá thái độ và kết quả bài làm của HS. | **Bài tập 1**- a1 và a2. Mở rộng chủ ngữ thành cụm từ: *Chàng Đan-kô can trường và kiêu hãnh.*🡪 Làm rõ đặc điểm tính cách Đan-kô. - b1 và b2. Mở rộng trạng ngữ thành cụm từ: *Đến cửa sổ nhà Đào*🡪 Làm rõ địa điểm cụ thể.c1 và c2. Mở rộng trạng ngữ thành các cụm từ: *giữa tiếng gầm gào đắc thắng của rừng rú, trong bóng tối run rẩy;* mở rộng chủ ngữ thành cụm từ: *những con người dữ tợn và mệt mỏi ấy*🡪 Làm rõ địa điểm, khung cảnh; làm rõ đặc điểm trạng thái tinh thần. d1 và d2. Mở rộng vị ngữ thành cụm từ: *một thung lũng rất đẹp với những đồng cỏ xanh rờn hai bên*🡪 Làm rõ đặc điểm, tính chất của khung cảnh.đ1 và đ2. mở rộng vị ngữ thành cụm từ: *chú ong lạc đường mà cô đã bỏ quên ở ngoài cửa, khi cô vào trong nhà.*🡪 Làm rõ thông tin về chú ong. **Bài tập 2**- a. Trạng ngữ: Nhìn qua ô cửaChủ ngữ: taVị ngữ: có cảm tưởng như đứng trước một bể nuôi cá khổng lồ.- b. Chủ ngữ: trái timVị ngữ: cháy sáng rực như mặt trời, sáng hơn mặt trời, và cả khu rừng im lặng, sáng lên dưới ngọn đuốc của lòng thương yêu vĩ đại đối với mọi người.- c. Trạng ngữ: dưới ánh hoàng hônChủ ngữ: chiều, sông.Vị ngữ: đã về chiều, đỏ như dòng máu nóng hổi phụt ra từ bộ ngực bị xé rách của Đan-kô.🡺 Nếu chúng ta bỏ bớt các cụm từ "khổng lồ" ở câu a, "dưới ngọn đuốc của lòng thương yêu vĩ đại đối với mọi người" ở câu b, "phụt ra từ bộ ngực bị xé rách của Đan-kô" ở câu c thì ý nghĩa của các câu trên sẽ thay đổi, các đối tượng miêu tả sẽ không được làm rõ về các đặc điểm, tính chất.**Bài tâp 3**1. Trời mưa lất phất. (VN)

🡪 Cụ thể hoá cấp độ của cơn mưa.b. Chú mèo mướp đang nằm ngủ ngon lành. (CN)🡪 Làm rõ chủng loại của chú mèo.c. Dưới ánh trăng huyền ảo, cảnh vật trông thật đẹp. (TT)🡪 Làm rõ đặc điểm về vẻ đẹp của ánh trăng.**Bài tâp 4**:1. Biện pháp tu từ nhân hoá (*cái mõm hôi thối của đầm lầy*) 🡪 làm sinh động hoá hình ảnh cái đầm lầy.
2. Biện pháp tu từ so sánh (*Cây cối được ánh chớp lạnh lẽo rọi sáng, nom như những vật sống,…*) 🡪 giúp cho khung cảnh được tái hiện lại một cách cụ thể, sinh động hơn.
 |

**Tiết 118**

**Đọc mở rộng theo thể loại**

**MỘT NGÀY CỦA ICH-CHI-AN ( 1 tiết)**

**– *Alexander Romanovich Belyaev*–**

**HOẠT ĐỘNG 1. KHỞI ĐỘNG**

**1. Mục tiêu**: HS kết nối kiến thức trong cuộc sống vào nội dung của bài học.

**2. Nội dung**: GV hỏi, HS trả lời.

**3. Sản phẩm:** Câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện**:

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

 GV cho HS tưởng tượng mình có thể sống ở dưới biển và nêu những việc sẽ làm khi được sống dưới biển.

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

HS suy nghĩ cá nhân

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

HS trả lời câu hỏi của GV

**B4. Kết luận, nhận định**

- Nhận xét câu trả lời của HS.

- GV dẫn vào bài mới.

 **HOẠT ĐỘNG 2. HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI**

**1. Mục tiêu**:

- Tìm được những điểm của truyện khoa học viễn tưởng trong văn bản.

- Đánh giá hiệu quả nghệ thuật.

**2. Nội dung**:

- GV sử dụng KT đặt câu hỏi, tổ chức hoạt động nhóm theo KT khăn phủ bàn.

- HS làm việc cá nhân, làm việc nhóm để hoàn thiện nhiệm vụ.

**3. Sản phẩm:** Phiếu học tập của HS đã hoàn thành, câu trả lời của HS.

**4. Tổ chức thực hiện**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| **NV1****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ** a. Dựa vào sự chuẩn bị bài ở nhà, em hãy nêu vài nét khái quát về tác giả? b. Xác định thể loại, xuất xứ của văn bản.**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**- HS suy nghĩ làm việc cá nhân**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**HS trình bày câu trả lời **Bước 4. Kết luận, nhận định** Nhận xét câu trả lời của HS, chốt kiến thức.**NV2****Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ** - Hoàn thành PHT sau theo nhóm

|  |  |
| --- | --- |
| **Đặc điểm của truyện khoa học viễn tưởng** | **Thể hiện trong Một ngày của Ích- chi- an** |
| Đề tài |   |
| Tình huống |   |
| Sự kiện |  |
| Nhân vật |  |
| Không gian |  |
| Thời gian |  |

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**- HS làm việc theo nhóm**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**- Đại diện nhóm lên trình bày sản phẩm.**Bước 4. Kết luận, nhận định** - Nhận xét về thái độ làm việc và sản phẩm của các nhóm.**NV3****Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ** - BT2 tr89/SGK? **Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**HS suy nghĩ câu trả lời.**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**- HS trình bày sản phẩm.- HS khác theo dõi, quan sát, nhận xét, bổ sung cho nhóm bạn (nếu cần).**Bước 4. Kết luận, nhận định** - GV nhận xét, đánh giá, chốt ý. | **I. Trải nghiệm cùng văn bản*****1. Tác giả***- Alexander Romanovich Belyaev- Là nhà văn Nga.- Chuyên viết tiểu thuyết khoa học viễn tưởng.- Các tác phẩm mà ông viết khoảng những năm 1920 và 1930 khiến ông được đánh giá cao trong thể loại tiểu thuyết khoa học viễn tưởng của Liên Xô.***2. Tác phẩm***- Thể loại: truyện khoa học viễn tưởng- Xuất xứ: trích trong truyện “ *Người cá”***II. Suy ngẫm và phản hồi****1. Điểm đặc của truyện khoa học viễn tưởng trong văn bản*****a. Đề tài*** : Khoa học thay đổi tiềm năng của một con người***b. Tình huống:*** Ích-chi-an được phẫu thuật thành người cá, có khả năng lặn và sống dưới đáy biển.***c. Sự kiện:*** + Ích-chi-an bơi theo dòng hải lưu ra biển.+ Ích-chi-an vui đùa cùng những chú cá, thưởng thức vẻ đẹp của biển.+ Ích-chi-an cứu những chú cá bị đánh dạt vào bờ biển sau cơn bão.***d. Nhân vật*** : Ích-chi-an***e. Không gian:*** Đáy biển, mặt biển, bờ biển***f. Thời gian:*** Một ngày của người cá ở đáy biển**2. Phản hồi việc dùng khoa học để thay đổi số phận con người*****a. Đồng tình***- Nếu không có cuộc phẫu thuật và sự can thiệp của khoa học từ bác sĩ Xan- van- tô, Ích-chi-an sẽ chết. Sinh mạng con người là đáng quý, nên vào thời điểm đó bác sĩ không có sự lựa chọn nào khác ngoài việc biến anh thành người cá.- Ích-chi-an có khả năng đặc biệt của người cá, nhờ đó, anh mới được trải nghiệm cuộc sống trong lòng biển cả, mới làm bạn được với các chú cá và cứu sống chúng sau cơn bão.***b. Phản đối***- Cuộc phẫu thuật đã khiến Ích-chi-an vừa thở được bằng phổi, vừa thở được bằng mang. Do đó, anh không thể sống mãi trên cạn như người bình thường .Mọi sự khác biệt quá lớn sẽ không mang đến hạnh phúc. Do Ích-chi-an khác người bình thường nên anh phải sống cuộc đời cô độc, không được gần người mình yêu.- Cuộc phẫu thuật tạo nên nguy cơ lạm dụng tiến bộ của khoa học kĩ thuật vào mục đích xấu ( ví dụ như Ích-chi-an bị lợi dụng năng lực của người cá để mò ngọc trai, khai thác tài nguyên biển) . |

**HOẠT ĐỘNG 3. LUYỆN TẬP**

**1. Mục tiêu:** Phát triển năng lực sử dụng CNTT trong học tập.

**2. Nội dung:** GV giao nhiệm vụ, HS thực hiện nhiệm vụ.

**3. Sản phẩm:** Sản của HS sau khi đã được chỉnh sửa (nếu cần).

**4. Tổ chức thực hiện**

**Bước 1. Chuyển giao nhiệm vụ**:

Từ tình yêu mà Ích-chi-an dành cho biển cả, cho các loài sinh vật biển, em hãy thiết kế áp-phích trình bày các hành động cụ thể mà em và các bạn có thể thực hiện để bảo vệ vẻ đẹp của biển.

**Bước 2. Thực hiện nhiệm vụ**

HSđọc, xác định yêu cầu của bài tập và tìm kiếm tư liệu trên mạng internet

**Bước 3. Báo cáo, thảo luận**

HS nộp sản phẩm.

**Bước 4. Kết luận, nhận định**

- Nhận xét ý thức làm bài của HS

 - Dặn dò HS những nội dung cần học ở nhà và chuẩn bị cho giờ sau.